

Biểu số: 0304.H.KBNN

Kèm theo Thông tư số 91/2024/TT-BTC

ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính

- Báo cáo 6 tháng: Ngày 31 tháng 10 hàng năm
- Báo cáo năm: Ngày 30 tháng 4 năm sau năm báo cáo.

Đơn vị báo cáo:
Kho bạc nhà nước

Đơn vị nhận báo cáo:
Cục Tin học và Thống kê tài chính.

**BÁO CÁO TỔNG HỢP THỰC HIỆN VAY, TRẢ NỢ CỦA
CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG**

<6 Tháng>/<Năm>

Đơn vị tính: đồng

ST T	Chỉ tiêu	Dư nợ đầu kỳ	Phát sinh trong kỳ	Thực hiện trong kỳ				Dư nợ cuối kỳ
				Gốc	Lãi	Phí, Chi phí	Tổng	
	<i>A</i>	<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5</i>	<i>6=3+4+ 5</i>	<i>7=1+2- 3</i>
	I. Tỉnh A							
1	Vay phát hành trái phiếu chính quyền địa phương							
2	Tạm ứng ngân quỹ nhà nước							

3	Vay các tổ chức tín dụng							
	- Vay Ngân hàng phát triển Việt Nam							
	- Vay các tổ chức tín dụng khác							
4	Vay lại nguồn vay nước ngoài							
5	Vay các tổ chức khác							
	II. Tỉnh B							
								
	III. Tỉnh C							
								
	Tổng cộng							

NGƯỜI LẬP BIỂU

(Ký, họ tên)

NGƯỜI KIỂM TRA BIỂU

(Ký, họ tên)

Ngày... tháng... năm...

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký, đóng dấu, họ tên)

Biểu số 0304.H.KBNN: Vay và trả nợ của chính quyền địa phương

Giải thích biểu mẫu báo cáo:

- Nợ được Chính phủ bảo lãnh là khoản nợ do doanh nghiệp, ngân hàng chính sách của Nhà nước vay được Chính phủ bảo lãnh.
- Nợ được Chính phủ bảo lãnh bao gồm: Nợ của doanh nghiệp được Chính phủ bảo lãnh; Nợ của ngân hàng chính sách của Nhà nước được Chính phủ bảo lãnh.
- Nguồn số liệu: Chế độ báo cáo về nợ công.